

Số: /KH-UBND

Ninh Sơn, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ
2019 – 2023 trên địa bàn huyện Ninh Sơn

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

Thực hiện Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 06/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn ban hành Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 trên địa bàn huyện Ninh Sơn, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Công bố Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực tính đến hết ngày 31/12/2023 và các danh mục văn bản thể hiện kết quả hệ thống hóa kỳ 2019-2023.

Thông qua việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản sẽ giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật; cập nhật kịp thời thông tin của văn bản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

b) Việc xây dựng kế hoạch hệ thống hóa nhằm xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023 trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

a) Hoạt động hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023 cần đáp ứng một số yêu cầu cơ bản như sau:

- Tập hợp đầy đủ văn bản thuộc đối tượng hệ thống hoá và kết quả rà soát văn bản kỳ 2019-2023.

- Tuân thủ trình tự thực hiện hệ thống hóa theo quy định tại Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

- Kịp thời công bố Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực và các danh mục văn bản thể hiện kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023.

b) Việc hệ thống hóa văn bản phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm thực hiện hệ thống hóa văn bản theo quy định; triển khai thực hiện các công việc theo đúng thời hạn được giao tại kế hoạch và bố trí các điều kiện cần thiết cho việc thực hiện hệ thống hóa văn bản.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI HỆ THỐNG HÓA

1. Đối tượng

Các văn bản trong Tập hệ thống hóa của kỳ hệ thống hóa 2014 - 2018 và các văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023, gồm cả văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023 nhưng chưa có hiệu lực thi hành.

2. Phạm vi

Tất cả các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND cấp huyện, cấp xã ban hành đến hết ngày 31/12/2023 thuộc trách nhiệm hệ thống hóa theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện hệ thống hóa

a) Nội dung thực hiện: Cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện hệ thống hóa theo quy định từ khoản 1 đến khoản 5 Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP để triển khai thực hiện việc hệ thống hóa văn bản tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Đồng thời gửi kết quả hệ thống hóa về Phòng Tư pháp để tổng hợp.

b) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; các cơ quan, đơn vị đã chủ trì soạn thảo văn bản của HĐND và UBND huyện, UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân cùng cấp và các cơ quan có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành:

- **Thời gian hoàn thành việc hệ thống hóa: Chậm nhất ngày 15/01/2024.**

- **Thời gian hoàn thành gửi báo cáo kết quả hệ thống hóa:**

+ Đối với các cơ quan, đơn vị cấp huyện (gửi Phòng Tư pháp): Chậm nhất ngày 20/01/2024.

+ Đối với cấp xã (gửi Phòng Tư pháp): Chậm nhất trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày công bố kết quả hệ thống hóa theo quy định tại khoản 2 Mục này.

+ Đối với cấp huyện (do Phòng Tư pháp tham mưu để gửi Sở Tư pháp):
Chậm nhất trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày công bố kết quả hệ thống hóa theo quy định tại khoản 2 Mục này.

2. Công bố kết quả hệ thống hóa

a) Nội dung thực hiện: Thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

b) Cơ quan thực hiện: Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã.

c) Thời gian hoàn thành: Chậm nhất vào ngày **01/3/2024**.

3. Đăng tải kết quả hệ thống hóa

a) Nội dung thực hiện: Thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

b) Cơ quan thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND cấp xã.

c) Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023 của cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc cấp nào do ngân sách nhà nước cấp đó bảo đảm và được tổng hợp vào dự toán ngân sách của đơn vị.

2. Lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 của UBND tỉnh ban hành quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp

a) Chủ trì tổ chức thực hiện và theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện.

b) Tổng hợp kết quả hệ thống hóa văn bản trên địa bàn huyện; tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản gửi về Sở Tư pháp theo đúng thời gian quy định.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Tham mưu UBND huyện bảo đảm kinh phí phục vụ cho công tác hệ thống hóa văn bản ở cấp huyện và hướng dẫn các xã, thị trấn cân đối ngân sách đảm bảo kinh phí cho công tác hệ thống hóa văn bản ở địa phương theo quy định hiện hành.

3. Phòn Văn hóa và Thông tin

Đăng tải kết quả hệ thống hóa văn bản của cấp huyện lên Trang Thông tin điện tử của huyện.

4. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản

a) Xây dựng Kế hoạch hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023 để triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình. **Hoàn thành trước ngày 05/3/2023.**

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp với Ban pháp chế - HĐND huyện, Phòng Tư pháp và các cơ quan liên quan thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình theo đúng trình tự, tiến độ.

c) Gửi kết quả hệ thống hóa về Phòng Tư pháp đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định tại khoản 1 Mục III Kế hoạch này.

d) Đảm bảo kinh phí cho công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định.

5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

a) Xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 -2023 tại địa phương. **Hoàn thành trước ngày 05/3/2023.**

b) Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo, thực hiện hệ thống hóa văn bản do HĐND, UBND cấp mình ban hành theo đúng trình tự, tiến độ.

c) Gửi báo cáo kết quả hệ thống hóa về Phòng Tư pháp đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định tại khoản 1 Mục III Kế hoạch này.

d) Đảm bảo kinh phí cho công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định.

Quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Phòng Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (VBTT);
- TT. HU, HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đoàn Văn Hùng